

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2024/DS-ST
Ngày 16 tháng 9 năm 2024
V/v “*Tranh chấp chia thừa kế*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Minh Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Tâm, bà Lê Kim Chi.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phiên tòa sơ thẩm công khai vụ án đã thụ lý số 29/2024/TLST-DS, ngày 25 tháng 5 năm 2023 về việc “*Tranh chấp chia di sản thừa kế*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2024/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1953;

Nơi cư trú: Số 130 đường Nguyễn Thái H, tổ 7, khóm Bình L4, phường Mỹ B, thành phố Long X, tỉnh AG. (Số điện thoại: 0915.689.621) (có mặt);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bà Phụng: Bà Hồ Hoàng Ph1, sinh năm 1971, nơi cư trú: 1058, Trần Hưng Đ, phường Mỹ B, thành phố Long X là luật sư - Văn phòng Luật sư Hồ Hoàng Ph1 thuộc Đoàn luật sư AG (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn Minh N, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Số 257/80/80A, ấp 2, xã Đông T, huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí M (ĐT: 0917665588-0913852152-0903852152) (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1 Ông Nguyễn Kiến T (Nguyen Tinh K), sinh năm: 1947. Passport số 676054494 do Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cấp.

Địa chỉ: 13007 Ne 91 St Circle Vancouver Wa 98682, USA (Hoa Kỳ) (Điện thoại: +13604331434).

3.2 Ông Nguyễn Đức T1 (Nguyen Duc T1), sinh năm 1949. Passport số PA9532541 do Australia cấp.

Địa chỉ: 2/8 Collegepl Gwynneville N.S.W.2500 (Australia) (Điện thoại: +61431774884).

3.3 Ông Nguyễn Văn T3 (Nguyen Van T3), sinh năm 1955. Passport số PA7590273 do Australia cấp.

Địa chỉ: 25, Curran ST, PrairieWood, N.S.W.2176(Australia) (Điện thoại: +61418110372).

3.4 Bà Nguyễn Thị Ph2 (Nguyen Ph2 Thi), sinh năm 1957. Passport số 590173034 do Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cấp.

Địa chỉ: 14844, Adams street, Midway city, CA, 92655, USA (Hoa Kỳ) (Điện thoại: +17145144568).

Đại diện ủy quyền của ông Nguyễn Kiến T1, Nguyễn Đức T2, ông Nguyễn Văn T3, bà Nguyễn Thị Ph2: Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1953; nơi cư trú: Số 130 đường Nguyễn Thái H, tổ 7, khóm Bình L4, phường Mỹ B, thành phố Long X, tỉnh AG là người đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 10/11/2023 (có mặt).

3.5 Bà Nguyễn Ngọc Minh Ch (BACON CHRISTIE NGUYEN), sinh năm 1985. Passport số PA7727771 do Australia cấp (xin vắng mặt).

Địa chỉ: 44 Eureka Cres Nerang, QLD 4211 (Australia).

3.6 Ông Nguyễn Tấn Minh Ph4 (Nguyen Ph4 Minh Tấn), sinh năm: 1982. Passport số A05490817 do Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cấp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph trình bày:

Cha là ông Nguyễn Văn Th (sinh 1920, chết 2011), mẹ là bà Nguyễn Thị X (sinh 1922, chết 2007) có để lại tài sản là phần đất diện tích 249.8m² đất tọa lạc tại phường Mỹ B, thành phố LX, tỉnh AG, trên đất có căn nhà phủ thờ bê tông, cốt thép, mái tole, nền gạch men. Ông Th, bà X có 7 người con chung gồm: Ông Nguyễn Kiến T1, Nguyễn Đức T2, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Thị Ph2, Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Thị Ph3 (chết 2011 không có chồng con), Nguyễn Thị Ph4 (chết 2023, có chồng là Nguyễn Tấn Đ chết 2006, con là Nguyễn Tấn Minh Nh, Nguyễn Tấn Minh Ph5 là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng).

Bà Nguyễn Thị Ph yêu cầu chia di sản thừa kế của cha mẹ để lại nhà và đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 183517, số vào sổ cấp GCN số CH02602, Thửa đất số 262; Tờ bản đồ số 23, diện tích 249.8m², tọa lạc tại phường Mỹ B, thành phố L X, tỉnh AG, do UBND thành phố LX, tỉnh AG cấp ngày 25/10/2016 cho bà Nguyễn Thị Ph2 (đã chết) đứng tên, đại diện của những người thừa kế gồm: Nguyễn Kiến T1, Nguyễn Đức T2, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Thị Ph2, Nguyễn Thị Ph3 (có chồng là Nguyễn Tấn Đ chết 2006, con là Nguyễn Tấn Minh Nh, Nguyễn Tấn Minh Ph5 là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng) theo quy định của pháp Luật cho các đồng sở hữu. Tài sản nêu trên ước lượng giá trị khoảng 2.490.000.000 đồng (Hai tỷ bốn trăm chín mươi triệu đồng). Nay bà Nguyễn Thị Ph xin được nhận hiện vật tài sản nêu trên và sẽ hoàn giá trị tài sản lại cho các đồng sở hữu.

Bị đơn không có ý kiến trình bày.

Các đương sự trong vụ án còn lại vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Phát biểu luật sư bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn: Nguồn gốc tài sản diện tích đất 249,8m², gắn liền căn nhà phủ thờ bê tông, cốt thép, mái tole, nền gạch men là di sản thừa kế của cụ Thượng, cụ Xem chưa chia mà các đồng thừa kế gồm cấp cho các đồng thừa kế gồm 7 người con: Ông Nguyễn Kiến Tính, Nguyễn Đức T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Thị Ph2, Nguyễn Thị Phụng, Nguyễn Thị Ph3 (chết 2011 không có chồng con), Nguyễn Thị Ph4 thống nhất để bà Phỉ là người đại diện đứng tên, sau khi bà Phỉ mất thì bà Phụng là người sống trong căn nhà nhà trong coi, quản lý, lo việc thờ cúng. Vì bà Ph4 mất các con bà Phỉ Nguyễn Tấn Minh Nh, Nguyễn Ngọc Minh Ch, Nguyễn Tấn Minh Ph5, nhưng Ph5, Ch thống nhất là giao phần di sản của bà Ph3 mà ông Ph5, bà Ch được hưởng cho bà Ph là người đại diện nhận, tiếp tục chăm sóc, quản lý lo việc thờ cúng và bà Ph tự nguyện sẽ chịu trách nhiệm giao giá trị di sản tương ứng với phần anh Nguyễn Tấn Minh Nh được hưởng của bà Phụng cho anh Nh. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được tiếp tục nhận di sản căn nhà phủ thờ quản lý, chăm sóc, thờ cúng và hoàn giá trị cho các thừa kế khác.

Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã tuân theo đúng của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Đề xuất hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện nguyên đơn, Nguyễn Thị Ph được tiếp tục quản lý di sản nhà và đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 183517, sổ vào sổ cấp GCN số CH02602 ngày 25/10/2016, Thửa đất số 262; Tờ bản đồ số 23, diện tích 249.8m², tọa lạc tại phường Mỹ Bình, thành Long Xuyên, tỉnh An Giang, do UBND thành phố LX, tỉnh AG cấp cho bà Nguyễn Thị Ph3.

Về án phí, chi phí tố tụng các đương sự phải chịu theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các đương sự tranh chấp có ông Nguyễn Kiến T1 (Nguyễn T1 Kien), ông Nguyễn Đức T2 (Nguyễn Duc T2), ông Nguyễn Văn T3 (Nguyễn Van T3), bà Nguyễn Thị Ph4 (Nguyễn Ph4 Thi) Nguyễn Ngọc Minh Ch, Nguyễn Tấn Minh Ph5 đang định cư nước ngoài. Căn cứ vào Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền Tòa án nhân dân tỉnh AG.

Ông Nguyễn Kiến T1, Nguyễn Đức T2, ông Nguyễn Văn T3, bà Nguyễn Thị Ph4 uỷ quyền cho bà Nguyễn Thị Ph được quy định tại Điều 85 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Tấn Minh Nh, Toà án đã tổng đạt hợp lệ nhưng ông Nh vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Nh.

Bà Nguyễn Thị Ph3 chết ngày 08 tháng 4 năm 2023 nên thừa kế của bà Ph3 gồm có ông Ch, ông Ph5, ông Nh.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị Ph khởi kiện yêu cầu xin chia di sản thừa kế tài sản của cha mẹ để lại nhà và đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 183517, số vào sổ cấp GCN số CH02602, Thửa đất số 262; Tờ bản đồ số 23, diện tích 249.8m², đất tọa lạc tại phường Mỹ B, thành phố LX, tỉnh AG, do UBND thành phố LX, tỉnh AG cấp ngày 25/10/2016 các anh em của bà Nguyễn Thị Ph3 đại diện đứng tên và ở trong nhà lo chăm sóc, quản lý, gìn giữ, cúng giỗ và các anh em khác mỗi khi ở nước ngoài về cũng sống trên căn nhà này.

Bà Phỉ chết ngày 08 tháng 4 năm 2023, bà Nguyễn Thị Ph là người tiếp tục chăm sóc, thờ cúng, quản lý tài sản này. Con bà Phỉ là Nguyễn Tấn Minh Nh cho rằng đây là tài sản của ngoại anh để lại cho mẹ anh nên anh không đồng ý sang tên để lại cho các đồng thừa kế khác nên từ đó bà Ph yêu cầu xin chia thừa kế, tiếp tục được quản lý di sản và hoàn giá trị, Các con bà Ph3 là Nguyễn Tấn Minh Nh, Nguyễn Tấn Minh Ph5 là thừa kế của bà Phỉ theo quy định của pháp luật. Nay bà Nguyễn Thị Ph xin được nhận hiện vật tài sản nhà và đất nêu trên và sẽ hoàn giá trị tài sản lại cho các thừa kế khác.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy:

Cụ Th mất năm 2011, cụ X mất năm 2007 có để lại tài sản là phần đất diện tích 249.8m², tọa lạc tại phường Mỹ B, thành LX, tỉnh AG, trên đất có căn nhà phủ thờ bê tông, cốt thép, mái tole, nền gạch men. Ông Th, bà X có 7 người con chung gồm: Ông Nguyễn Kiến T1, ông Nguyễn Đức T2, ông Nguyễn Văn T3, bà Nguyễn Thị Ph4, bà Nguyễn Thị Ph, bà Nguyễn Thị Ph3 (chết 2011 không có chồng con), bà Nguyễn Thị Ph3 (chết 2023, có chồng là Nguyễn Tấn Đ chết 2006, con là Nguyễn Tấn Minh Nh, Nguyễn Tấn Minh Ph5.

Bà Nguyễn Thị Ph yêu cầu chia di sản thừa kế của cha mẹ để lại nhà và đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 183517, số vào sổ cấp GCN số CH02602, Thửa đất số 262; Tờ bản đồ số 23, diện tích 249.8m², tọa lạc tại phường Mỹ B, thành phố LX, tỉnh AG, do UBND thành phố LX, tỉnh AG cấp ngày 25/10/2016 cho bà Nguyễn Thị Ph3 (đã chết) đứng tên, đại diện của những người thừa kế gồm: ông Nguyễn Kiến T1, ông Nguyễn Đức T2, ông Nguyễn Văn T3, bà Nguyễn Thị Ph, bà Nguyễn Thị Ph4, bà Nguyễn Thị Ph3.

Vào năm 2016 ông Nguyễn Kiến T1, ông Nguyễn Đức T2, ông Nguyễn Văn T3, bà Nguyễn Thị Ph4, bà Nguyễn Thị Phụng, bà Nguyễn Thị Ph3 có thoả

thuận cử bà Nguyễn Thị Ph3 là người đại diện của ông T1, ông T2, ông T3, bà Ph, bà Ph4 là những người thừa kế của cụ Th, cụ X nên được UBND thành phố LX cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 183517, số vào sổ cấp GCN số CH02602, Thửa đất số 262; Tờ bản đồ số 23, diện tích 249.8m². Do bà Nguyễn Thị Ph3 đứng tên đại diện. Bà Ph3 mất năm 2023, con là Nguyễn Tấn Minh Nh, Nguyễn Tấn Minh Ph5, Nguyễn Ngọc Minh Ch là người thừa kế bà Ph3. Nay bà Nguyễn Thị Ph xin chia thừa kế, được nhận hiện vật tài sản nêu trên và sẽ hoàn giá trị tài sản lại cho các đồng thừa kế.

Nhận thấy các đương sự trong vụ án xác nhận thống nhất đây là di sản thừa kế cụ Th, cụ X chưa chia nên bà Ph yêu cầu xin chia thừa kế và được nhận di sản là có căn cứ, hiện bà Ph là người đang trực tiếp quản lý di sản.

Theo Chứng thư thẩm định giá ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Công ty cổ phần thẩm định giá trị việt:

Giá trị quyền sử dụng đất : 5.250.046.600 đồng

Giá trị căn nhà cấp IIIa: 1.309.848.800 đồng

Giá trị hàng rào phía trước nhà: 47.689.488 đồng.

Giá trị hàng rào phía sau nhà: 15.711.713 đồng.

Giá trị hàng rào bên phải nhà: 45.544.275 đồng.

Tổng giá trị làm tròn 6.668.800.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Ph là người trực tiếp quản lý, chăm sóc, bảo quản, lo cúng giỗ (kể cả lo cúng đám cho bà Ph3 sau khi mất), căn cứ vào án lệ số 05/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 06 tháng 4 năm 2016, Hội đồng xét xử xét thấy bà Ph thuộc diện được hưởng một phần di sản thừa kế và có công sức đóng góp vào việc quản lý, tôn tạo di sản thừa kế, nên được tính như sau: Tổng giá trị di sản 6.668.800.000 đồng : 7 kỷ phần = 952.685.714 đồng (Tính tròn 952.685.000 đồng).

Bà Ph được nhận 2 suất thừa kế $952.685.000 \text{ đồng} \times 2 = 1.905.370.000 \text{ đồng}$.

Bà Ph có nghĩa vụ hoàn lại cho Nguyễn Kiến T1, Nguyễn Đức T2, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Thị Ph4, Nguyễn Thị Ph3 mỗi người 952.685.000 đồng.

Riêng đối với các thừa kế bà Nguyễn Thị Ph3 các con là Nguyễn Tấn Minh Nh, Nguyễn Tấn Minh Ph5, Nguyễn Ngọc Minh Ch được nhận phần thừa kế bà Ph3 nhưng anh Nguyễn Tấn Minh Ph5, chị Nguyễn Ngọc Minh Ch có ý kiến bằng văn bản là xin vắng mặt xét xử, từ chối nhận di sản và tự nguyện giao lại phần này cho bà Ph.

Một suất thừa kế bà Ph3 được hưởng là 952.685.000 đồng Chia cho 03 người con Nguyễn Tấn Minh Nh, Nguyễn Tấn Minh Ph5, Nguyễn Ngọc Minh Ch: $952.685.000 \text{ đồng} : 3 = 317.561.666 \text{ đồng}$ (tính tròn 317.561.000 đồng).

Bà Ph có nghĩa vụ hoàn lại cho Nguyễn Tấn Minh Nh số tiền 317.561.000 đồng.

Bà Ph được quyền tiếp tục sử dụng quản lý, kê khai đăng ký chuyển lại từ tên bà Nguyễn Thị Ph3 sang tên bà Nguyễn Thị Ph phần đất diện tích 249.8m², tọa lạc tại phường Mỹ B, thành phố LX, tỉnh AG, trên đất có căn nhà phủ thờ bê tông, cốt thép, mái tole, nền gạch men, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 183517, số vào sổ cấp GCN số CH02602, Thửa đất số 262; Tờ bản đồ số 23, diện tích 249.8m².

Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc xin chia di sản thừa kế. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát tỉnh An Giang.

Về chi phí tố tụng: Đo đạc, định giá, xem xét thẩm định tại chỗ do bà Ph đã tạm ứng, bà Ph tự nguyện chịu.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do các đương sự Nguyễn Kiến T1, Nguyễn Đức T2, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Thị Ph4 trong vụ án là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử xét miễn án phí dân sự.

Nguyễn Tấn Minh Nh phải chịu 15.878.050 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 37, Điều 144, Điều 145, Điều 146, Điều 147, Điều 157, 165, 166, điểm b, khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 609, Điều 610, Điều 611, Điều 612, Điều 614, Điều 616, Điều 618, Điều 620 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Án lệ số 05 ngày 06/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 06 tháng 4 năm 2016.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

[1] Di sản thừa kế của cụ Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thị X là phần đất diện tích 249.8m², tọa lạc tại phường Mỹ B, thành phố LX, tỉnh AG, trên đất có căn nhà phủ thờ bê tông, cốt thép, mái tole, nền gạch men, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 183517, số vào sổ cấp GCN số CH02602 ngày 25/10/2016, Thửa đất số 262; Tờ bản đồ số 23, diện tích 249.8m² do Ủy Ban nhân dân thành phố LX cấp cho bà Nguyễn Thị Ph3 có giá trị 6.668.800.000 đồng (sáu tỷ sáu trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm ngàn đồng).

[2] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph về việc xin chia di sản thừa kế của cụ Th và cụ X.

Bà Nguyễn Thị Ph có nghĩa vụ hoàn lại cho Nguyễn Kiến T1, Nguyễn Đức T2, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Thị Ph4 mỗi người số tiền 952.685.000 đồng (chín trăm năm mươi hai triệu sáu trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

Bà Nguyễn Thị Ph có nghĩa vụ hoàn lại cho Nguyễn Tấn Minh Nh số tiền 317.561.000 đồng (ba trăm mười bảy triệu năm trăm sáu mươi một ngàn đồng).

Bà Nguyễn Thị Ph được quyền tiếp tục sử dụng quản lý, kê khai đăng ký chuyển lại từ tên bà Nguyễn Thị Ph3 sang tên bà Nguyễn Thị Ph phần đất diện tích 249.8m², Thửa đất số 262; Tờ bản đồ số 23, tọa lạc tại phường Mỹ Bình, thành phố LX, tỉnh AG, trên đất có căn nhà phủ thờ bê tông, cốt thép, mái tole, nền gạch men, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 183517, sổ vào sổ cấp GCN số CH02602 ngày 25/10/2016.

[3] Về chi phí tố tụng: Đo đạc, định giá, xem xét thẩm định tại chỗ do bà Ph đã tạm ứng, bà Ph tự nguyện chịu.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do các đương sự Nguyễn Kiến T1, Nguyễn Đức T2, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Thị Ph4, trong vụ án là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử xét miễn án phí dân sự.

Nguyễn Tấn Minh Nh phải chịu 15.878.050 đồng (mười lăm triệu tám trăm bảy mươi tám ngàn không trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKS tỉnh An Giang;
- THA tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV & THA;
- Văn phòng;
- Tòa Dân sự;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Minh Lễ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lan

Nguyễn An Hữu

Cao Minh Lễ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Minh Lễ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lan

Nguyễn An Hữu

Cao Minh Lễ

